

Số: 90/2023/QĐST-HNGĐ

YL, ngày 10 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2023/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Khu ĐC, xã HL, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Đỗ Từ M, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu ĐC, xã HL, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Khoản 1,2 điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị C và anh Đỗ Từ M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Đỗ Từ M đều xác định vợ chồng có 01 con chung là Đỗ Thị Phi N, sinh ngày 30/11/2015.

Sau khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đỗ Thị Phi N, sinh ngày 30/11/2015, kể từ khi ly hôn đến khi con chung đã thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Đỗ Từ M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị C vì chị Nguyễn Thị C tự nguyện không yêu cầu. Anh Đỗ Từ M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Nguyễn Thị C cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh Đỗ Từ

M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung; công nợ và công sức: Chị Nguyễn Thị C và anh Đỗ Từ M đều thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền chị Nguyễn Thị C đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0008659 ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện YL, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Nguyễn Thị C số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện YL;
- Chi cục THADS huyện YL;
- UBND xã HL;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Xuân Trường